

Số: 28 /KH-UBND

Lạng Sơn, ngày 30 tháng 01 năm 2019

KẾ HOẠCH

Triển khai thực hiện Đề án hỗ trợ trẻ em khuyết tật tiếp cận các dịch vụ bảo vệ, chăm sóc, giáo dục tại cộng đồng giai đoạn 2019 - 2025

Thực hiện Quyết định số 1438/QĐ-TTg ngày 29 tháng 10 năm 2018 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt Đề án hỗ trợ trẻ em khuyết tật tiếp cận các dịch vụ bảo vệ, chăm sóc, giáo dục tại cộng đồng giai đoạn 2018 - 2025, Ủy ban nhân dân tỉnh xây dựng Kế hoạch thực hiện Đề án hỗ trợ trẻ em khuyết tật tiếp cận các dịch vụ bảo vệ, chăm sóc, giáo dục tại cộng đồng giai đoạn 2019 - 2025 trên địa bàn tỉnh Lạng Sơn như sau:

I. MỤC TIÊU

1. Mục tiêu chung

Phấn đấu đến năm 2025 trẻ em khuyết tật được tiếp cận với các dịch vụ bảo vệ, chăm sóc và giáo dục trẻ em tại cộng đồng để được hòa nhập cộng đồng và có cơ hội thực hiện các quyền của trẻ em.

Tăng cường công tác tuyên truyền, nâng cao nhận thức, trách nhiệm của các cấp, các ngành, các tổ chức, cá nhân và toàn thể cộng đồng tham gia trợ giúp, chăm sóc trẻ em khuyết tật, tạo cơ hội cho trẻ em khuyết tật được thực hiện các chính sách hỗ trợ theo quy định của pháp luật, được tiếp cận với các chương trình giáo dục văn hoá, vui chơi, giải trí, thể dục, thể thao và hoà nhập cộng đồng.

2. Mục tiêu cụ thể

a) Mục tiêu giai đoạn 2019 - 2020

- Phấn đấu 70 % trẻ em khuyết tật được tiếp cận các dịch vụ bảo vệ, chăm sóc và giáo dục trẻ em tại cộng đồng.

- Phấn đấu 50% trẻ em khuyết tật được cung cấp các kiến thức, kỹ năng hòa nhập cộng đồng phù hợp; 60% cha mẹ, người chăm sóc trẻ khuyết tật được cung cấp các kiến thức, kỹ năng về hỗ trợ trẻ em khuyết tật tiếp cận với các dịch vụ bảo vệ, chăm sóc và giáo dục trẻ em tại cộng đồng.

- Phấn đấu 70% cán bộ tại các cơ sở cung cấp dịch vụ, Cơ sở bảo trợ xã hội tổng hợp liên quan đến chăm sóc, giáo dục trẻ em khuyết tật, cộng tác viên làm công tác trợ giúp trẻ em khuyết tật được cung cấp các kiến thức, kỹ năng về bảo vệ, chăm sóc, giáo dục trẻ em khuyết tật.

- Phấn đấu 50% các huyện, thành phố triển khai thiết lập mạng lưới liên kết các dịch vụ bảo vệ, chăm sóc và giáo dục trẻ em khuyết tật tại cộng đồng và thí điểm các mô hình dịch vụ hỗ trợ trẻ em khuyết tật.

b) Mục tiêu giai đoạn 2021 - 2025

- Phần đầu 90% trẻ em khuyết tật được tiếp cận với các dịch vụ bảo vệ, chăm sóc, giáo dục trẻ em tại cộng đồng.

- Phần đầu 70% trẻ em khuyết tật được cung cấp các kiến thức, kỹ năng hòa nhập cộng đồng phù hợp; 80% cha mẹ, người chăm sóc trẻ khuyết tật được cung cấp các kiến thức, kỹ năng về hỗ trợ trẻ em khuyết tật tiếp cận với các dịch vụ bảo vệ, chăm sóc và giáo dục trẻ em tại cộng đồng.

- Phần đầu 90% cán bộ tại các cơ sở cung cấp dịch vụ, Cơ sở bảo trợ xã hội tổng hợp liên quan đến bảo vệ, chăm sóc, giáo dục trẻ em khuyết tật, công tác viên làm công tác trợ giúp trẻ em khuyết tật được cung cấp các kiến thức, kỹ năng về bảo vệ, chăm sóc, giáo dục trẻ em khuyết tật.

- Phần đầu 100% các huyện, thành phố triển khai thiết lập mạng lưới liên kết các dịch vụ bảo vệ, chăm sóc và giáo dục trẻ em khuyết tật tại cộng đồng và thí điểm các mô hình dịch vụ hỗ trợ trẻ em khuyết tật.

II. ĐỐI TƯỢNG, PHẠM VI, THỜI GIAN THỰC HIỆN

1. Đối tượng

- Trẻ em khuyết tật trên phạm vi toàn tỉnh.

- Các cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan.

2. Thời gian thực hiện: Từ năm 2019 đến năm 2025.

3. Phạm vi thực hiện: Trên địa bàn toàn tỉnh Lạng Sơn.

III. NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP

1. Nhiệm vụ

a) Tuyên truyền phổ biến quan điểm, chính sách, pháp luật của Nhà nước, nâng cao nhận thức, trách nhiệm của gia đình và toàn xã hội về trợ giúp trẻ em khuyết tật tiếp cận với các dịch vụ bảo vệ, chăm sóc và giáo dục trẻ em tại cộng đồng.

b) Nâng cao năng lực, trách nhiệm cho đội ngũ cán bộ làm công tác trẻ em, các cấp, các ngành, các nhà cung cấp dịch vụ có liên quan đến trẻ em khuyết tật về hỗ trợ trẻ em khuyết tật tiếp cận với các dịch vụ bảo vệ, chăm sóc và giáo dục tại cộng đồng.

c) Trợ giúp trẻ em khuyết tật tiếp cận với các dịch vụ bảo vệ, chăm sóc và giáo dục tại cộng đồng.

- Hoàn thiện mạng lưới cung cấp dịch vụ bảo vệ, chăm sóc và giáo dục trẻ em khuyết tật tại cộng đồng và xây dựng mạng lưới kết nối dịch vụ bảo vệ, chăm sóc và giáo dục trẻ em.

- Trợ giúp trẻ em khuyết tật được cung cấp các kiến thức, kỹ năng bảo vệ, chăm sóc, giáo dục trẻ em khuyết tật tại cộng đồng về chăm sóc sức khỏe, dinh

dưỡng, giáo dục, phục hồi chức năng, giáo dục nghề nghiệp, tư vấn tâm lý, bảo vệ trẻ em và hòa nhập cộng đồng.

- Thí điểm triển khai mô hình hỗ trợ trẻ khuyết tật tiếp cận với các dịch vụ bảo vệ, chăm sóc và giáo dục trẻ em tại cộng đồng.

d) Tăng cường công tác quản lý nhà nước về hỗ trợ trẻ khuyết tật tiếp cận với các dịch vụ bảo vệ, chăm sóc và giáo dục tại cộng đồng.

- Tăng cường sự phối hợp giữa các ngành trong việc cung cấp các dịch vụ toàn diện về bảo vệ, chăm sóc và giáo dục cho trẻ em khuyết tật.

- Thường xuyên thanh tra, kiểm tra, giám sát việc thực hiện chính sách, pháp luật nhằm hỗ trợ trẻ em khuyết tật được tiếp cận với các dịch vụ bảo vệ, chăm sóc và giáo dục trẻ em tại cộng đồng. Xây dựng và vận hành hệ thống theo dõi, giám sát, đánh giá hỗ trợ trẻ em khuyết tật được tiếp cận với các dịch vụ bảo vệ, chăm sóc và giáo dục trẻ em tại cộng đồng.

2. Giải pháp chủ yếu

a) Đa dạng hóa các hình thức, hoạt động truyền thông góp phần nâng cao nhận thức, trách nhiệm cho đội ngũ cán bộ, các cấp các ngành về công tác trợ giúp trẻ em khuyết tật; đồng thời giáo dục kiến thức, kỹ năng cho trẻ em khuyết tật được hòa nhập cộng đồng.

b) Tăng cường công tác quản lý nhà nước về bảo vệ, chăm sóc trẻ em khuyết tật: công tác lãnh đạo, chỉ đạo của các cấp uỷ đảng, chính quyền; công tác tham mưu, quản lý nhà nước của ngành Lao động - Thương binh và Xã hội đối với công tác bảo vệ, chăm sóc và giáo dục trẻ em khuyết tật.

c) Giải pháp huy động nguồn lực: Trên cơ sở ngân sách trung ương cấp, ngân sách đối ứng của địa phương, tăng cường huy động thêm nguồn lực từ các tổ chức, cá nhân trong và ngoài tỉnh để thực hiện Kế hoạch.

IV. KINH PHÍ THỰC HIỆN

1. Nguồn kinh phí thực hiện:

- Nguồn kinh phí ngân sách Trung ương hỗ trợ triển khai thực hiện Đề án.

- Hỗ trợ từ nguồn ngân sách địa phương theo phân cấp quản lý nhà nước hiện hành. Lồng ghép từ nguồn kinh phí của một số Chương trình, Đề án có liên quan.

- Nguồn đóng góp, hỗ trợ của các tổ chức, cá nhân trong và ngoài nước và các nguồn hợp pháp khác theo quy định của pháp luật.

2. Căn cứ vào nhiệm vụ được giao tại Kế hoạch này, các sở, ban, ngành, đoàn thể, UBND các huyện, thành phố chủ động lập dự toán hàng năm trình cơ quan có thẩm quyền phê duyệt.

V. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Sở Lao động - Thương binh và Xã hội là cơ quan chủ trì, phối hợp với các sở, ban, ngành, đoàn thể, UBND các huyện, thành phố tổ chức triển khai

Kế hoạch thực hiện Đề án hỗ trợ trẻ em khuyết tật tiếp cận các dịch vụ bảo vệ, chăm sóc, giáo dục tại cộng đồng giai đoạn 2019 - 2025, cụ thể:

- Tổ chức triển khai, hướng dẫn thực hiện Kế hoạch trên phạm vi toàn tỉnh.
- Tổ chức các hoạt động truyền thông, tập huấn, nâng cao năng lực về kiến thức, kỹ năng bảo vệ, chăm sóc sức khỏe, dinh dưỡng, giáo dục nghề nghiệp, tư vấn tâm lý, bảo vệ trẻ em và hòa nhập cộng đồng.
- Kiến nghị với cơ quan có thẩm quyền sửa đổi, bổ sung hệ thống chính sách, pháp luật về hỗ trợ trẻ em khuyết tật tiếp cận với các dịch vụ bảo vệ, chăm sóc và giáo dục trẻ em tại cộng đồng.
- Xây dựng mạng lưới cán bộ tại các cơ sở nhằm kết nối, tiếp cận các dịch vụ bảo vệ, chăm sóc và giáo dục trẻ em khuyết tật.
- Tổ chức việc hỗ trợ cho trẻ khuyết tật tiếp cận với các dịch vụ bảo vệ, chăm sóc và phúc lợi xã hội.
- Tổ chức thí điểm mô hình hỗ trợ trẻ em khuyết tật tiếp cận các dịch vụ bảo vệ, chăm sóc, giáo dục trẻ em khuyết tật theo chức năng của ngành.
- Theo dõi, kiểm tra, giám sát, đánh giá tình hình thực hiện Kế hoạch; định kỳ tổ chức sơ kết, tổng kết, đánh giá thực hiện Kế hoạch, báo cáo Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội, UBND tỉnh.

2. Sở Giáo dục và Đào tạo

Chủ trì triển khai cung cấp các dịch vụ giáo dục phù hợp với trẻ em khuyết tật; hướng dẫn các dịch vụ giáo dục phù hợp cho trẻ em khuyết tật; triển khai thí điểm mô hình giáo dục trẻ em khuyết tật tại cộng đồng theo chức năng nhiệm vụ của ngành.

3. Sở Y tế

Chủ trì, phối hợp với các sở, ngành liên quan triển khai hỗ trợ, hướng dẫn trẻ em khuyết tật tiếp cận với các dịch vụ chăm sóc sức khỏe, phục hồi chức năng cho trẻ em khuyết tật tại cộng đồng.

4. Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch

Chủ trì triển khai các hoạt động văn hóa, thể thao và du lịch cho trẻ em khuyết tật; hướng dẫn triển khai các hoạt động văn hóa, thể thao và du lịch đảm bảo hòa nhập đối với trẻ em khuyết tật; lồng ghép nội dung trẻ em khuyết tật được tiếp cận các dịch vụ bảo vệ, chăm sóc, giáo dục tại cộng đồng trong việc xây dựng gia đình no ấm, tiến bộ, hạnh phúc.

5. Sở Kế hoạch và Đầu tư

Phối hợp với Sở Tài chính bố trí kinh phí và lồng ghép các nguồn vốn thực hiện Kế hoạch theo quy định.

6. Sở Tài chính

Đảm bảo kinh phí thực hiện Kế hoạch hàng năm theo quy định của Luật Ngân sách nhà nước và các văn bản hướng dẫn; phối hợp với Sở Lao động - Thương binh và Xã hội thanh tra, kiểm tra việc sử dụng và quyết toán kinh phí thực hiện Kế hoạch.

7. Các sở, ngành liên quan

Căn cứ chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn được giao có, trách nhiệm triển khai thực hiện nhiệm vụ của Kế hoạch.

8. Đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh, Hội Liên hiệp Phụ nữ tỉnh, Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh tỉnh, Hội Chữ thập đỏ, Hội Bảo trợ người khuyết tật và Bảo vệ quyền trẻ em tỉnh

Đẩy mạnh công tác tuyên truyền, vận động đoàn viên, hội viên và Nhân dân nâng cao nhận thức và tham gia thực hiện các hoạt động bảo vệ, chăm sóc, giáo dục trẻ em khuyết tật tại cộng đồng. Trong phạm vi chức năng, nhiệm vụ của mình tham gia phối hợp tổ chức, thực hiện Kế hoạch.

9. Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố

- Xây dựng kế hoạch, triển khai thực hiện Đề án tại địa phương, trong đó chú trọng đẩy mạnh phối hợp liên ngành trong việc hỗ trợ trẻ em khuyết tật tiếp cận với dịch vụ bảo vệ, chăm sóc, giáo dục tại cộng đồng; triển khai mô hình hỗ trợ trẻ em khuyết tật tiếp cận với dịch vụ bảo vệ, chăm sóc, giáo dục tại cộng đồng; đánh giá nhân rộng mô hình tại địa phương; lồng ghép việc thực hiện có hiệu quả Kế hoạch với các chương trình, đề án khác có liên quan tại địa phương.

- Chủ động bố trí ngân sách, huy động nguồn lực để triển khai thực hiện Kế hoạch tại địa phương.

- Thường xuyên kiểm tra, giám sát, đánh giá, báo cáo tình hình triển khai thực hiện Kế hoạch tại địa phương.

10. Chế độ báo cáo

Các sở, ban, ngành, đoàn thể tỉnh, UBND các huyện, thành phố, các cơ quan, tổ chức có liên quan định kỳ báo cáo theo năm và giai đoạn gửi về Sở Lao động - Thương binh và Xã hội để tổng hợp chung báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh, Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội theo quy định./.

Nơi nhận:

- Bộ LĐTB&XH;
- Phòng BVTE - Cục Trẻ em;
- CT, PCT UBND tỉnh;
- UBMTTQVN tỉnh;
- Các sở, ban, ngành, đoàn thể tỉnh;
- UBND các huyện, thành phố;
- Hội Chữ thập đỏ, Hội Bảo trợ NKT và Bảo vệ quyền TE tỉnh;
- C, PCVP, các phòng: KG-VX, TH, TT THCB;
- Lưu VT, KG-VX_(NTH).

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**

Hồ Tiến Thiệu

